

Số: **23** /2020/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **28** tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Sửa đổi một số Điều của Quy định quản lý nhà nước  
về Giá bán hàng kèm theo Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND  
ngày 21/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;*

*Căn cứ Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28/3/2014 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi một số Điều của Quy định quản lý nhà nước về Giá bán hàng kèm theo Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 21/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam:

1. Tại Khoản 2, Điều 5, Mục 2, Chương II được sửa đổi như sau:

“2. Trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 23 Nghị định số 89/2013/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể như sau:

Mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ nhằm duy trì hoạt động thường xuyên có giá mua từ 100 triệu đồng trở lên/lần mua, đơn vị mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ thuê đơn vị có tư cách pháp nhân, đủ điều kiện và năng lực thẩm định giá theo quy định thực hiện thẩm định giá trị trước khi mua sắm.

Kết quả thẩm định giá là căn cứ để đơn vị mua sắm hàng hoá, dịch vụ trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thực hiện các bước tiếp theo mua sắm hàng hoá, dịch vụ theo quy định.”

2. Tại Khoản 1, 2, Điều 6, Mục 2, Chương II được sửa đổi như sau:

“Điều 6. Phân công trách nhiệm thẩm định giá

1. Sở Tài chính thực hiện thẩm định giá hoặc đề xuất thành lập Hội đồng thẩm định giá để thực hiện thẩm định giá đối với đơn vị dự toán cấp tỉnh trong các trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 Điều 44 Luật giá năm 2012.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thực hiện thẩm định giá hoặc đề xuất thành lập Hội đồng thẩm định giá để thực hiện thẩm định giá đối với đơn vị dự toán cấp huyện trong các trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 Điều 44 Luật giá năm 2012.”

**Điều 2.** Các nội dung khác được thực hiện theo Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 21/3/2017 của UBND tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 9 năm 2020.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ~~TM~~

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Website Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP, TH;
- Như Điều 4;
- Website Hà Nam, TTCB;
- Lưu: VT, KT. H-QĐ04 QPPL

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Xuân Đông**